

Tây Hồ, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Trần Thị Hồng N, sinh năm 1996.**

- **A Trần Ngọc T, sinh năm 1991.**

Cùng ĐKKHKT và cư trú: Số . ngách ./ T K, phường B, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Trần Thị Hồng N và A Trần Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày ./11/2019 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận Tây Hồ, TP Hà Nội. A, chị cùng xác nhận sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 11 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm, lối sống và cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn A, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] **Về con chung:** A, chị có 01 con chung là Trần Việt A, sinh ngày 26/11/2021.

A, chị thỏa thuận: Sau khi ly hôn giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Việt A đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với A T đến khi có quyết định thay đổi khác. A T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Thỏa thuận của A, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

[3] **Về tài sản, nhà đất, công nợ chung:** A, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5]. **Về lệ phí Tòa án:** A T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Hồng N và A Trần Ngọc T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** A, chị có 01 con chung là Trần Việt A, sinh ngày 26/11/2021.

Giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Việt A đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với A T đến khi có quyết định thay đổi khác.

A T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ chung:** A, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: A Trần Ngọc T tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002364 ngày 03/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường B, quận Tây Hồ, tp HN (số 134/2019);
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN